

# GIỚI THIỆU MỘT SỐ NÉT ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH KHUNG VỀ ĐÀO TẠO TRUNG HỌC THỐNG KÊ - KẾ TOÁN

**Nguyễn Quốc Khự<sup>(\*)</sup>**

**M**ột trong những thế mạnh của Ngành Thống kê về bổ sung nguồn nhân lực từ cấp tỉnh trở xuống là Ngành chúng ta có hai Trường nghiệp vụ đào tạo thống kê: Trường Cao đẳng Thống kê đặt ở phía bắc, cùng song song đào tạo trung cấp và cao đẳng thống kê, liên kết đào tạo đại học tại chức.

Trường Trung học Thống kê II Đồng Nai đặt ở phía nam đào tạo trung cấp và liên kết đào tạo đại học (Thống kê - Tin học) hệ tại chức.

Hiện nay do sự phát triển nhanh chóng của kinh tế xã hội, khoa học công nghệ, đã tạo nên một sức ép khá lớn về chất lượng, nguồn nhân lực được đào tạo. Xã hội nói chung và ngành Thống kê nói riêng ngày càng đặt ra yêu cầu lớn về đào tạo, làm sao vừa đáp ứng nhu cầu đa dạng của người học song còn phải đảm bảo chất lượng đào tạo. Đề cập tới vấn đề này chúng ta phải xem xét tới yếu tố cơ bản ảnh hưởng tới chất lượng đào tạo.

Trong các công trình nghiên cứu về chất lượng giáo dục đào tạo ở trong nước và trên thế giới, các nhà khoa học có những đánh giá khác nhau. Nhưng chúng ta phải dựa vào các yếu tố cơ bản, đó là nội dung chương trình và tiêu chí đào tạo, hay nói cụ thể hơn là mỗi lĩnh vực, cấp độ đào tạo

chúng ta phải có chương trình khung để quản lý đánh giá chất lượng đào tạo.

Trong những năm qua, hai trường nghiệp vụ của Tổng cục Thống kê đã dựa vào chương trình khung của ngành (QĐ 360/1998/TCTK-QĐ ngày 1-7-1998) và chương trình khung giáo dục trung học chuyên nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo (QĐ số 21/2001/QĐ-BGDĐT ngày 6-6-2001), đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của mình. Hàng năm chiêu sinh, tuyển sinh đạt và vượt chỉ tiêu nhà nước giao, thoả mãn nhu cầu người học trong khu vực. Số học sinh tốt nghiệp ra trường đã đáp ứng phần lớn nhu cầu sử dụng lao động của ngành và các thành phần kinh tế trong khu vực.

Quá trình đào tạo thường xuyên phải gắn kết và đáp ứng yêu cầu từ thực tiễn. Chương trình khung theo QĐ 360-98 về mặt thời lượng và kết cấu môn học cần được xem xét và đổi mới.

Sau 20 năm đổi mới từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đòi hỏi ngành Thống kê phải thay đổi cho phù hợp, thể hiện ở chỗ trong nền kinh tế bao cấp trước đây, các cơ sở kinh tế, xí nghiệp, ban ngành phải chuyển thông tin thống kê theo hình thức báo cáo thống kê định kỳ (đây là hình thức thu thập số liệu

<sup>(\*)</sup> Nhà giáo ưu tú, Hiệu trưởng Trường trung học Thống kê II

theo con đường hành chính bắt buộc). Song giờ đây nền kinh tế đa phương, rộng mở,.. dịch vụ và kinh tế tư nhân phát triển mạnh, đòi hỏi ngành Thống kê phải áp dụng thêm nhiều hình thức thu thập thông tin để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo và điều hành của các cấp.

Thực tế khách quan trên đây, đòi hỏi các trường nghiệp vụ thống kê của Tổng cục phải thường xuyên đổi mới mục tiêu, chương trình, sao cho phù hợp, bắt kịp với phương pháp chế độ của ngành, đáp ứng yêu cầu từ thực tiễn. Lãnh đạo Tổng cục

Thống kê đã sớm thấy điều này và có sự chỉ đạo đối với 2 Trường nghiệp vụ.

Ngày 18 tháng 8 năm 2005, được sự đồng ý của Lãnh đạo Tổng cục và tiểu dự án FSP (Cộng Hòa Pháp), cuộc hội thảo: đổi mới chương trình khung về đào tạo Trung học Thống kê đã được tổ chức tại trường Cao đẳng Thống kê. Tham gia hội thảo ngoài 2 trường nghiệp vụ, còn có một số vụ, viện của Tổng cục Thống kê (Vụ tổng hợp, Vụ phương pháp chế độ, Viện khoa học TK); Khoa thống kê Trường đại học Kinh tế Quốc dân; Cục Thống kê Bắc Ninh và Hải Dương.

#### NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ KIẾN ĐỔI MỚI

Số TT	Môn học	Số tiết				
		Chương trình khung BGDĐT (Hệ THPT) QĐ 21/2001	Chương trình khung TCTK (QĐ 360/1998)	Dự kiến chương trình khung đổi mới	So sánh	
					Tăng	Giảm
A	B	1	2	3	4=2-3	5=2-3
1	Chính trị tổng hợp	90	100	90		10
2	Kinh tế chính trị Mác-Lê nin	60	100	60		40
3	Giáo dục thể chất (TD-TT)	45-60	50	45		5
4	Giáo dục quốc phòng (Quân sự)	60-75	70	60		10
5	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	120-150	250	150		100
6	Pháp luật (Luật kinh tế)	30	50	30		20
7	Thống kê toán (LTSX)		70	75	5	
8	Nguyên lý thống kê		100	90		10
9	Nguyên lý kế toán		80	75		5
10	Thống kê kinh tế		180	90		90
11	Thống kê xã hội			60	60	

Số TT	Môn học	Số tiết				
		Chương trình khung BGDĐT (Hệ THPT) QĐ 21/2001	Chương trình khung TCTK (QĐ 360/1998)	Dự kiến chương trình khung đổi mới	So sánh	
					Tăng	Giảm
A	B	1	2	3	4=2-3	5=2-3
12	Thống kê doanh nghiệp		150	120		30
13	Thống kê dân số lao động			60	60	
14	Thống kê MSHGD			45	45	
15	Thống kê giá cả			45	45	
16	Kế toán doanh nghiệp		250	210		40
17	Kế toán HCSN		60	60		
18	Tin học đại cương	45-60	70	45		25
19	Tin học kinh tế (SPSS, STATA)		230	90		140
20	Soạn thảo văn bản		40	30		10
21	Kiểm toán			60	60	
22	Quản trị doanh nghiệp		70	45		25
	Tổng cộng	x	1.920	1.635	275	560

Bảng so sánh trên đây cho thấy chương trình cải tiến so với chương trình khung đang sử dụng có một số thay đổi sau đây:

- Về thời lượng học tập của học sinh đã giảm được 230 tiết (từ 1850 tiết xuống còn 1620 tiết, giảm 13%)

- Thêm và tách 5 môn học mới, phù hợp và gần hơn với yêu cầu nghiên cứu thống kê trong cơ chế thị trường, loại bỏ những nội dung không thiết thực.

Các chuyên viên và nhà khoa học thống kê trong hội thảo có những quan điểm

khá thống nhất: Thời lượng giữa Thống kê và Kế toán trong chương trình cải tiến là phù hợp, thể hiện được tính kế thừa. Kết cấu chương trình và chương trình chi tiết cần chú ý tính liên thông với cao đẳng và đại học; đào tạo trung học cần nhấn mạnh yếu tố thực hành và cũng phải được thể hiện trong chương trình; phần mềm SPSS, STATA quá khó đối với học sinh trung học có nên đưa vào không? Hai môn kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô rất bổ ích và cần thiết nên đưa vào năm học thứ nhất■